

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để đánh giá E-HSĐT của nhà thầu. E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. Cụ thể:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng</b>		
1.1. Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu	Có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu. Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu	<b>Đạt</b>
	Không có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính hoặc có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính nhưng chưa phù hợp với biện pháp thi công, với yêu cầu của gói thầu; kê khai thiếu danh mục vật tư, vật liệu. Trình bày thiếu hoặc sơ sài các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu	<b>Không đạt</b>
1.2. Đối với các vật tư, vật liệu chính: Gạch các loại, Đá granite; Cát; Xi măng, sắt thép các loại, Cửa các loại, trần thạch cao, Sơn; Vật tư dây điện, thiết bị điện; Vật tư thiết bị nước	Có cam kết nhà cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp, thông số kỹ thuật vật tư, vật liệu, thiết bị đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, liệt kê đầy đủ tính năng, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. (kèm theo đăng ký kinh doanh phù hợp)	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp Hoặc có cam kết hay hợp đồng nguyên tắc với	<b>Không đạt</b>

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	đơn vị cung cấp nhưng vật tư, vật liệu, vật liệu, thiết bị không đáp ứng nội dung yêu cầu về kỹ thuật của HSMT (Thiếu 1 vật tư, vật liệu chính)	
1.3. Nhà thầu có hệ thống quản lý chất lượng, vật tư, vật liệu.	Có năng lực và có thiết bị thí nghiệm, kiểm tra hiện trường hoặc có hợp đồng thuê đơn vị có năng lực, tư cách pháp nhân, có phòng thí nghiệm LAS được công nhận theo đúng quy định hiện hành (kèm theo có bản sao ĐKKD, quyết định công nhận phòng thí nghiệm LAS, được công chứng chứng thực)	<b>Đạt</b>
	Không có tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu của HSMT	<b>Không đạt</b>
<b>2. Giải pháp kỹ thuật</b>		
2.1. Biện pháp thuyết minh, Bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công công trường: Vị trí, mặt bằng công trình xây dựng; Vị trí kho, bãi tập kết vật tư xây dựng, phế thải; Bố trí thiết bị thi công; Cấp điện, cấp thoát nước phục vụ thi công; Bố trí nhà tạm thi công lán trại công nhân và Ban chỉ huy công trường; Thể hiện địa điểm, vị trí đặt ban chỉ huy công trường, lán trại, nhà tạm cho công nhân trên công trường phù hợp với hiện trạng công trình	Có Biện pháp thuyết minh, Bản vẽ kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	<b>Đạt</b>
	Biện pháp thuyết minh, Bản vẽ kỹ thuật không hợp lý, hoặc thiếu, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
2.2 Biện pháp cho công tác chuẩn bị thi công	Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói	<b>Đạt</b>

	thầu	
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	<b>Không đạt</b>
2.3. Giải pháp thi công Cải tạo/sửa chữa giảm thiểu việc ảnh hưởng đến công tác làm việc/sinh hoạt của Chủ đầu tư và đảm bảo phòng làm việc cho cán bộ nhân viên	Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật đầy đủ, cụ thể hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	<b>Đạt</b>
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	<b>Không đạt</b>
<b>3. Biện pháp tổ chức thi công</b>		
3.1. Thuyết minh biện pháp tổ chức thi công cho các hạng mục của dự án (Cải tạo Nhà làm việc chính - Trụ sở TAND tỉnh Tuyên Quang (Cải tạo), Nhà làm việc 2 tầng, Khu vệ sinh ngoài nhà, Nhà ăn tập thể, sân đường nội bộ - Trụ sở UBND Phường Ý La cũ (cải tạo), Nhà để xe xây mới - Trụ sở UBND Phường Ý La cũ .....)	Trình bày đầy đủ các nội dung trên, các công việc đầy đủ theo HSTK được duyệt, có thuyết minh biện pháp thi công chi tiết cụ thể các hạng mục phù hợp với hiện trạng công trình. Có biện pháp thi công hợp lý, khả thi theo yêu cầu phù hợp với điều kiện của nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công.	<b>Đạt</b>
	Trình bày thiếu nội dung, hoặc biện pháp thi công, trình bày không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu, không phù hợp với HSTK được duyệt. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với hiện	<b>Không đạt</b>

	trạng công trình.	
3.2. Bản vẽ biện pháp thi công cho các công việc tháo dỡ, bố trí bãi tập kết cụ thể	Có bản vẽ mặt bằng bố trí tháo dỡ theo từng tầng, phân hướng thi công cụ thể và tập kết đồ thải phù hợp với hiện trạng công trình	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
3.3. Bản vẽ biện pháp thi công (Cải tạo Nhà làm việc chính - Trụ sở TAND tỉnh Tuyên Quang (Cải tạo), Nhà làm việc 2 tầng, Khu vệ sinh ngoài nhà, Nhà ăn tập thể, sân đường nội bộ - Trụ sở UBND Phường Ý La cũ (cải tạo), Nhà để xe xây mới - Trụ sở UBND Phường Ý La cũ .....	Có bản vẽ mặt bằng bố trí thi công các công việc cụ thể theo, phân hướng thi công cụ với bản vẽ thiết kế công trình	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>4. Tiến độ thi công</b>		
4.1. Tiến độ chi tiết các quỹ thời gian cho các công việc, công tác thi công cụ thể và thời gian thi công đảm bảo thời gian thi công không quá 50 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất Tiến độ chi tiết các quỹ thời gian cho các công việc, công tác thi công cụ thể và thời gian thi công không vượt quá 50 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	<b>Đạt</b>
	Tiến độ không đầy đủ chi tiết các công tác hoặc quỹ thời gian cho các công việc, công tác thi công không cụ thể hoặc đề xuất về thời gian thi công vượt quá 50 ngày.	<b>Không đạt</b>
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	<b>Đạt</b>
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	<b>Không đạt</b>
4.3. Biểu tiến độ thi công chi tiết, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT;	Có biểu tiến độ thi công chi tiết, hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	<b>Đạt</b>

	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không chi tiết, hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	<b>Không đạt</b>
4.4. Có quy trình thi công chi tiết các hạng mục của gói thầu; bố trí các mũi thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công và tiến độ thi công chi tiết của nhà thầu. Có đề xuất giải pháp phối hợp với các nhà thầu khác trong công trình và ban quản lý công trình đảm bảo thi công đúng trình tự được xuyên suốt	Có quy trình thi công chi tiết các hạng mục của gói thầu; bố trí các mũi thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công và tiến độ thi công chi tiết của nhà thầu. Có đề xuất giải pháp phối hợp với các nhà thầu khác trong công trình và ban quản lý công trình đảm bảo thi công đúng trình tự được xuyên suốt	<b>Đạt</b>
	Không có hoặc có những nội dung không phù hợp	<b>Không đạt</b>
4.5 Đề xuất giải pháp bảo đảm tiến độ thi công, duy trì thi công khi chịu ảnh hưởng của thời tiết, mưa, bão ... hợp lý, khả thi.	Có giải pháp bảo đảm tiến độ thi công, duy trì thi công khi chịu ảnh hưởng của thời tiết, mưa, bão ... hợp lý, khả thi.	<b>Đạt</b>
	Không có giải pháp bảo đảm tiến độ thi công, duy trì thi công khi chịu ảnh hưởng của thời tiết, mưa, bão hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi	<b>Không đạt</b>
<b>5. Biện pháp đảm bảo chất lượng</b>		
5.1 Thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công: - Có thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công gồm những nội dung như: sơ đồ bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra chất lượng các khâu thi công.... Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (thi công phần xây dựng...): quy trình lập biện pháp thi công, thi công, kiểm tra, nghiệm thu - Biện pháp đảm bảo chất lượng hợp lý	Đề xuất đủ và hợp lý đối với cả 2 nội dung bên, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không đạt yêu cầu đối với các nội dung nêu bên hoặc đề xuất biện pháp đảm bảo chất lượng không hợp lý	<b>Không đạt</b>

5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công. Có biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu: các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản. Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	<b>Không đạt</b>
<b>6. Vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động</b>		
<b>6.1 Vệ sinh môi trường</b>		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, khói rung, kiểm soát nước thải các loại, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường;	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, trình bày đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày hoặc trình bày thiếu các nội dung theo yêu cầu.	<b>Không đạt</b>
Có quy trình; biện pháp quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng, có phương án xử lý rác thải xây dựng	Có quy trình; biện pháp quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng, có phương án xử lý rác thải xây dựng	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không có thuyết minh, quy trình, phương án hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu	<b>Không đạt</b>
<b>6.2 Phòng cháy, chữa cháy</b>		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy	<b>Không đạt</b>

	nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
<b>6.3 An toàn lao động</b>		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Cụ thể: - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; - An toàn giao thông ra vào công trường; - Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề; Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh; - An toàn cho cư dân xung quanh công trường;	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>7. Bảo hành</b>		
7.1 Bảo hành +Thời gian bảo hành 12 tháng (có cam kết và thuyết minh).	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	<b>Đạt</b>
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	<b>Không đạt</b>
7.2. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì thiết bị	Nhà thầu có cam kết thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, khắc phục hư hỏng, sai sót trong vòng 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản, trong đó nêu rõ các nội dung sau: - Cam kết bảo hành bảo trì tại địa điểm cung cấp lắp đặt; - Liệt kê các dạng hư hỏng sẽ được bảo hành, các dạng hư hỏng không được bảo hành.	<b>Đạt</b>

	- Phương thức liên hệ nhà thầu khi hàng hóa gặp hư hỏng (bằng văn bản, email, điện thoại...)	
	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ các nội dung trên.	<b>Không đạt</b>
7.3. Có thuyết minh quy trình thực hiện bảo hành công trình hợp lý, khả thi	Có thuyết minh quy trình thực hiện bảo hành công trình hợp lý, khả thi	<b>Đạt</b>
	Không có hoặc có những nội dung không phù hợp	<b>Không đạt</b>
<b>8. Uy tín của nhà thầu</b>		
8.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng trước đó	Nhà thầu chưa từng không thương thảo hợp đồng, (bao gồm chưa từng không thương thảo hợp đồng, từ chối đối chiếu tài liệu); hoặc có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng; (Nhà thầu có cam kết kèm theo. Trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận trong đấu thầu và E-HSĐT sẽ bị loại);	<b>Đạt</b>
	(Đã từng không thương thảo hợp đồng (bao gồm cả việc không cung cấp hoặc cung cấp thiếu bản gốc E-HSĐT để tiến hành từ chối đối chiếu tài liệu); Có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng)	<b>Không đạt</b>
8.2. Uy tín tài chính, tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của nhà thầu: - Nhà thầu có Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế về việc nhà thầu đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế (không nợ thuế với bất kỳ hình thức nào) đến hết quý II năm 2025 (30/6/2025). (Có tài liệu công chứng chứng thực nội dung trên)	Có văn bản xác nhận không còn nợ đọng thuế của cơ quan thuế quản lý được công chứng bởi các cơ quan nhà nước kèm theo	<b>Đạt</b>
	Không có văn bản xác nhận không còn nợ đọng thuế của cơ quan thuế quản lý hoặc có nhưng không đáp ứng được thời gian yêu cầu	<b>Không đạt</b>

<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>1</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT

#### **Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT: Không áp dụng**

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.